

UBND TỈNH HẬU GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1206 /QĐ-SYT

Hậu Giang, ngày 25 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
bộ máy Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Hậu Giang**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban Nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 05/2008/TT-BYT, ngày 14/05/2008 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy dân số - kế hoạch hóa gia đình ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 24/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2008 của ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thành lập Sở Y tế Hậu Giang trực thuộc UBND tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phân cấp quản lý bộ máy, quản lý cán bộ, công chức tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ- UBND tỉnh Hậu Giang ngày 03 tháng 3 năm 2016 về việc Quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3 Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc Quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Hậu Giang.

Theo đề nghị Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS - KHHGĐ) là tổ chức trực thuộc Sở Y tế, thực hiện chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà

nước về lĩnh vực DS - KHHGD, bao gồm các lĩnh vực: quy mô dân số, cơ cấu dân số, chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản (CSSKSS) và kế hoạch hóa gia đình (KHHGD); chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về DS - KHHGD trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục DS - KHHGD chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng cục DS - KHHGD, Bộ Y tế.

3. Chi cục DS - KHHGD có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Chi cục DS - KHHGD tỉnh thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây theo sự phân cấp của Sở Y tế:

1. Trình cấp có thẩm quyền ban hành các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm, chương trình, đề án về DS - KHHGD của tỉnh, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính, phân cấp quản lý, xã hội hóa công tác DS - KHHGD trên địa bàn tỉnh, quy hoạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Chi cục.

2. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành các quyết định, chỉ thị, nghị quyết cá biệt và chương trình, giải pháp, biện pháp huy động, phối hợp liên ngành thực hiện trong lĩnh vực DS - KHHGD.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các chính sách DS-KHHGD, đào tạo nguồn nhân lực làm công tác DS-KHHGD của địa phương.

4. Giúp Giám đốc Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình mục tiêu, chương trình hành động, dự án về DS-KHHGD sau khi được phê duyệt.

5. Xây dựng các văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về DS-KHHGD trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền.

6. Quản lý về quy mô dân số:

a. Theo dõi, quản lý biến động tăng, giảm dân số, đề xuất các giải pháp, chính sách điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ phát triển dân số tại địa phương;

b. Theo dõi sự phân bố dân cư theo khu vực, đề xuất các giải pháp điều chỉnh sự phân bố cư phù hợp từng vùng, khu vực trên địa bàn tỉnh;

c. Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các đề án, mô hình, chương trình, kế hoạch liên quan đến quy mô dân số tại địa phương.

7. Quản lý về cơ cấu dân số:

a. Theo dõi, tổng hợp và quản lý cơ cấu dân số theo giới tính, giới tính khi sinh và độ tuổi trên địa bàn tỉnh;

b. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật để bảo đảm cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh;

c. Hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện đề án, mô hình, chương trình, kế hoạch, chính sách liên quan đến điều chỉnh cơ cấu dân số trên địa bàn tỉnh.

8. Quản lý về chất lượng dân số:

a. Theo dõi, quản lý triển khai hiện thực các hoạt động về tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân; tầm soát bệnh, dị tật bẩm sinh; phòng tránh nạo phá thai; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; nâng cao thể lực tầm vóc người Hậu Giang; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; cải thiện tình trạng dinh dưỡng phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ; cung cấp các dịch vụ về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, vô sinh và nâng cao chất lượng dân số;

b. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật để bảo đảm chất lượng dân số đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực và việc triển khai thực hiện các chính sách, đề án, mô hình nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh.

9. Quản lý về CSSKSS/KHHGD:

a. Theo dõi, quản lý về CSSKSS/KHHGD trên địa bàn tỉnh: KHHGD; khám, điều trị phụ khoa; tầm soát ung thư cổ tử cung, ung thư vú; chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD vị thành niên, thanh niên;

b. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật để bảo đảm chất lượng cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD và việc triển khai thực hiện cung cấp các dịch vụ CSSKSS/KHHGD, đề án, mô hình CSSKSS/KHHGD trên địa bàn tỉnh.

10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục, cung cấp dịch vụ, tư vấn về các lĩnh vực DS-KHHGD, nâng cao chất lượng dân số, sức khỏe tình dục, sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên.

11. Tổ chức thực hiện các nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực dân số và phát triển.

12. Xây dựng hệ thống tin quản lý về DS-KHHGD; tổ chức thực hiện công tác thống kê, thông tin và báo cáo về DS-KHHGD theo quy định hiện hành.

13. Hướng dẫn, kiểm tra, tạo điều kiện và hỗ trợ cho hoạt động của các tổ chức dịch vụ công và thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực DS-KHHGD, nâng cao chất lượng dân số, CSSKSS.

14. Giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực DS-KHHGD theo phân cấp của Sở Y tế.

15. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về DS-KHHGD cho cán bộ chuyên trách DS-KHHGD xã và cộng tác viên y tế - dân số ấp/khu vực.

16. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Y tế.

17. Giúp Giám đốc Sở Y tế phụ trách công tác thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực DS - KHHGD theo thẩm quyền và phân cấp quản lý nhà nước của pháp luật.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục

a. Chi cục DS – KHHGD có Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng và các chuyên viên làm nhiệm vụ chuyên môn.

b. Chi cục trưởng: Là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Chi cục DS - KHHGD.

c. Phó Chi cục trưởng: Là người chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

d. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Y tế quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và theo quy định của pháp luật.

2. Các chuyên viên thuộc Chi cục

Các chuyên viên làm nhiệm vụ chuyên môn, hành chính chịu trách nhiệm trước Chi cục Trưởng, Phó Chi cục Trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

3. Biên chế

Số lượng biên chế của Chi cục Dân số-KHHGD do Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định trong định mức biên chế hành chính của tỉnh ít nhất 11 biên chế và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

Điều 4. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc và cơ cấu công chức Chi cục DS - KHHGD theo chức danh nghề nghiệp của được xác định trên cơ sở đề án vị trí việc làm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng nhân lực của Chi cục DS-KHHGD được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tài sản và kinh phí

1. Tài sản của Chi cục

a. Tài sản của Chi cục thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước giao cho tập thể cán bộ, công chức Chi cục quản lý và sử dụng cho các hoạt động công tác của Chi cục.

b. Chi cục trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Nhà nước về việc tổ chức quản lý, bảo vệ, giữ gìn và sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả các tài sản Nhà nước giao cho cơ quan.

c. Việc trang bị, mua sắm, thanh lý, sang nhượng các tài sản, vật tư, trang thiết bị của Chi cục phải được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

c. Đối với tài sản, trang thiết bị của Chi cục có được do tiếp nhận từ các tổ chức và cá nhân tài trợ phải được quản lý, bảo vệ, giữ gìn và sử dụng đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Kinh phí hoạt động của Chi cục

Kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, sự nghiệp y tế của tỉnh, nguồn hỗ trợ nước ngoài, nguồn vận động, xã hội hóa hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 7. Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế, các Phòng chuyên môn của Sở Y tế, Chi cục Trưởng Chi cục DS - KHHGĐ, các đơn vị trực thuộc Sở, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Sở Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT.




GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Tùng